

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU  
TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

**TỔ: SỬ - ĐỊA - CD**

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HK II – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN: LỊCH SỬ – KHỐI 10** (chương trình chuẩn)

**I. Hình thức kiểm tra.**

- Tự luận (100%).

**II. Nội dung kiểm tra.**

**1. Chủ đề: Thời Bắc thuộc và các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc (Từ thế kỉ II TCN đến đầu thế kỉ X)**

- Chính sách bóc lột về kinh tế và đồng hóa về văn hóa.

- Ngô Quyền và chiến thắng Bạch Đằng năm 938.

**2. Bài 17: Quá trình hình thành và phát triển của nhà nước phong kiến (Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV)**

- Bộ máy nhà nước thời vua Lê Thánh Tông.

**3. Bài 18: Công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế trong các thế kỉ X - XV**

- Mở rộng, phát triển nông nghiệp.

**4. Bài 19: Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm ở các thế kỉ X – XV**

- Nghệ thuật quân sự của Lý Thường Kiệt trong cuộc kháng chiến chống Tống.

Duyệt của Ban Giám hiệu

Hiệu phó chuyên môn



Trần Thị Huyền Trang

Tổ trưởng chuyên môn

A handwritten signature in black ink.

Phan Thị Lâm

Nơi nhận:

+ BGH;

+ GV trong tổ;

+ Lưu hồ sơ CM.

MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 10

| ST<br>T | Nội dung kiến thức                                                                                     | Số câu hỏi theo mức độ nhận biết |          |              |            |          |              |          |          |              |              |          |              | Tổng số câu<br>hỏi |          | Tổng<br>thời<br>gian | Tỷ lệ<br>% |
|---------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|----------|--------------|------------|----------|--------------|----------|----------|--------------|--------------|----------|--------------|--------------------|----------|----------------------|------------|
|         |                                                                                                        | Nhận biết                        |          |              | Thông hiểu |          |              | Vận dụng |          |              | Vận dụng cao |          |              |                    |          |                      |            |
|         |                                                                                                        | Ch<br>TN                         | Ch<br>TL | Thời<br>gian | Ch<br>TN   | Ch<br>TL | Thời<br>gian | Ch<br>TN | Ch<br>TL | Thời<br>gian | Ch<br>TN     | Ch<br>TL | Thời<br>gian | Ch<br>TN           | Ch<br>TL |                      |            |
| 1       | Chủ đề: Thời Bắc thuộc và các cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc (Từ thế kỉ II TCN đến đầu thế kỉ X) | -                                | -        | -            | -          | -        | -            | -        | 1        | 9            | -            | -        | -            | -                  | 1        | 9                    | 20%        |
| 2       | Bài 17: Quá trình hình thành và phát triển của nhà nước phong kiến (Từ thế kỉ X đến thế kỉ XV)         | -                                | 1        | 17           | -          | -        | -            | -        | -        | -            | -            | -        | -            | -                  | 1        | 17                   | 40%        |
| 3       | Bài 18: Công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế trong các thế kỉ X - XV                               | -                                | -        | -            | -          | 1        | 12           | -        | -        | -            | -            | -        | -            | -                  | 1        | 12                   | 30%        |
| 4       | Bài 19: Những cuộc kháng chiến chống ngoại xâm ở các thế kỉ X – XV                                     | -                                | -        | -            | -          | -        | -            | -        | -        | -            | -            | 1        | 7            | -                  | 1        | 7                    | 10%        |
|         | Tổng câu                                                                                               | 0                                | 1        | 17           | 0          | 1        | 12           | 0        | 1        | 8            | 0            | 1        | 7            | 0                  | 4        | 45                   | 100%       |
|         | Tỉ lệ                                                                                                  | 40%                              |          |              | 30%        |          |              | 20%      |          |              | 10%          |          |              |                    |          |                      | 100%       |
|         | Tổng điểm                                                                                              | 4                                |          |              | 3          |          |              | 2        |          |              | 1            |          |              |                    |          |                      | 10         |

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU  
TDTT HUYỆN BÌNH CHÁNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

**TỔ : SỬ - ĐỊA - CD**

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2021 – 2022**  
**MÔN : LỊCH SỬ - KHỐI 11** (chương trình chuẩn)

**Hình thức: 100% Tự luận**

**Chuyên đề: Chiến tranh thế giới thứ 2**

- Từ Hội Nghị Mui-nich đến chiến tranh thế giới thứ hai.
- Kết cục của chiến tranh.

**Chuyên đề: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ( 1858 – 1884)**

- Tình hình Việt Nam trước khi thực dân Pháp xâm lược.
- Chiến sự ở Đà Nẵng
- Chiến sự ở Gia Định
- Hiệp ước Hắc mãng 1883 và Patonot 1884

**Duyệt của BGH**

**Hiệu phó chuyên môn**



**Trần Thị Huyền Trang**

**Tổ trưởng chuyên môn**

A handwritten signature in black ink, appearing to read "Phan Thị Lâm".

**Phan Thị Lâm**



SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC  
TỔ: SỬ - ĐỊA - CD

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2021-2022

MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 11

| STT | Nội dung kiến thức                                                                   | Số câu hỏi theo mức độ nhận biết |       |           |            |       |           |          |       |           |              |       |           | Tổng số câu hỏi |       | Tổng thời gian | Tỷ lệ % |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------|-----------|------------|-------|-----------|----------|-------|-----------|--------------|-------|-----------|-----------------|-------|----------------|---------|
|     |                                                                                      | Nhận biết                        |       |           | Thông hiểu |       |           | Vận dụng |       |           | Vận dụng cao |       |           |                 |       |                |         |
|     |                                                                                      | Ch TN                            | Ch TL | Thời gian | Ch TN      | Ch TL | Thời gian | Ch TN    | Ch TL | Thời gian | Ch TN        | Ch TL | Thời gian | Ch TN           | Ch TL |                |         |
| 1   | Chuyên đề: Chiến tranh thế giới thứ 2                                                | -                                | -     | -         | -          | 1     | 12        | -        | -     | -         | -            | 1     | 7         | 0               | 2     | 25             | 40%     |
| 2   | Chuyên đề: Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược ( 1858 – 1884) | -                                | 1     | 18        | -          | -     | -         | -        | 1     | 8         | -            | -     | -         | 0               | 2     | 20             | 60%     |
|     | Tổng câu                                                                             | 0                                | 1     | 18        | 0          | 1     | 12        | 0        | 1     | 8         | 0            | 1     | 7         | 0               | 4     | 45             | 100 %   |
|     | Tỉ lệ                                                                                | 40%                              |       |           | 30%        |       |           | 20%      |       |           | 10%          |       |           |                 |       |                | 100 %   |
|     | Tổng điểm                                                                            | 4                                |       |           | 3          |       |           | 2        |       |           | 1            |       |           |                 |       |                | 10      |

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 02 năm 2022

**TỔ : SỬ - ĐỊA - CD**

**NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA GIỮA HK II – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN: LỊCH SỬ – KHỐI 12 (chương trình chuẩn)**

**I. Hình thức kiểm tra.**

- Trắc nghiệm (70%)
- Tự luận (30%).

**II. Nội dung kiểm tra.**

**Bài 21. Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954-1965)**

- Tình hình và nhiệm vụ cách mạng nước ta sau hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương
- Phong trào “Đồng khởi” (1959-1960).
- Nội dung Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng (9/1960).
- Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ và cuộc đấu tranh của nhân dân ta

**Bài 22. Nhân dân hai miền trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược. Nhân dân miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965-1973)**

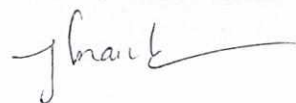
- Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ và cuộc đấu tranh của nhân dân ta
- Ý nghĩa của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân 1968
- Chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của Mỹ và cuộc đấu tranh của nhân dân ta
- Miền Bắc chống chiến tranh phá hoại lần 2 của Mỹ 1972 - 12 ngày đêm ĐBP trên không.
- Nội dung và ý nghĩa của Hiệp định Pa-ri (1/1973).

**Duyệt của Ban Giám hiệu**

**Hiệu phó chuyên môn**

  
**Trần Thị Huyền Trang**

**Tổ trưởng chuyên môn**



**Phan Thị Lâm**

*Nơi nhận:*

- + BGH;
- + GV trong tổ;
- + Lưu hồ sơ CM.

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HỒ CHÍ MINH  
TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H.BC  
TỔ: SỬ - ĐỊA - CD

KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2021-2022

MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 12 (KHTN)

| S<br>T<br>T | Nội dung kiến thức                                                                                                          | Số câu hỏi theo mức độ nhận biết |       |           |            |       |           |          |       |           |             |       |           | Tổng số câu hỏi |       | Tổng g<br>thời<br>gian | Tỉ lệ % |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------|-----------|------------|-------|-----------|----------|-------|-----------|-------------|-------|-----------|-----------------|-------|------------------------|---------|
|             |                                                                                                                             | Nhận biết                        |       |           | Thông hiểu |       |           | Vận dụng |       |           | Vận dụngcao |       |           |                 |       |                        |         |
|             |                                                                                                                             | Ch TN                            | Ch TL | Thời gian | Ch TN      | Ch TL | Thời gian | Ch TN    | Ch TL | Thời gian | Ch TN       | Ch TL | Thời gian | Ch TN           | Ch TL |                        |         |
| 1           | Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 – 1965)            | 7                                | 1     | 9,5       | 4          | -     | 4         | 2        | -     | 4         | 2           | -     | 6         | 15              | 1     | 23,5                   | 47,5 %  |
| 2           | Nhân dân hai miền trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược. Nhân dân miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 – 1973) | 5                                | -     | 2,5       | 4          | 1     | 9         | 2        | -     | 4         | 2           | -     | 6         | 13              | 1     | 21,5                   | 52,5 %  |
|             | Tổng                                                                                                                        | 12                               | 1     | 12        | 4          | 1     | 13        | 4        | -     | 8         | 4           |       | 12        | 28              | 2     | 45                     | 100 %   |
|             | Tỉ lệ                                                                                                                       | 40%                              |       |           | 40%        |       |           | 10%      |       |           | 10 %        |       |           | 28              | 2     | 45                     | 100 %   |
|             | Tổng điểm                                                                                                                   | 4                                |       |           | 4          |       |           | 1        |       |           | 1           |       |           |                 |       |                        | 10      |



KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II – NĂM HỌC 2021-2022

MÔN LỊCH SỬ – KHỐI 12 (KHXH)

| S<br>T<br>T | Nội dung kiến thức                                                                                                          | Số câu hỏi theo mức độ nhận biết |       |           |            |       |           |          |       |           |              |       |           | Tổng số câu hỏi |       | Tổng g<br>thời gian | Tỉ lệ % |
|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|-------|-----------|------------|-------|-----------|----------|-------|-----------|--------------|-------|-----------|-----------------|-------|---------------------|---------|
|             |                                                                                                                             | Nhận biết                        |       |           | Thông hiểu |       |           | Vận dụng |       |           | Vận dụng cao |       |           |                 |       |                     |         |
|             |                                                                                                                             | Ch TN                            | Ch TL | Thời gian | Ch TN      | Ch TL | Thời gian | Ch TN    | Ch TL | Thời gian | Ch TN        | Ch TL | Thời gian | Ch TN           | Ch TL |                     |         |
| 1           | Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mỹ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 – 1965)            | 6                                | 1     | 7         | 2          | -     | 2         | 4        | -     | 6         | 2            | -     | 6         | 14              | 1     | 21                  | 45 %    |
| 2           | Nhân dân hai miền trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mỹ xâm lược. Nhân dân miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 – 1973) | 6                                | -     | 3         | 2          | 1     | 9         | 4        | -     | 6         | 2            | -     | 6         | 12              | 1     | 24                  | 55 %    |
|             | Tổng                                                                                                                        | 12                               | 1     | 10        | 4          | 1     | 11        | 8        |       | 12        | 4            |       | 12        | 28              | 2     | 45                  | 100 %   |
|             | Tỉ lệ                                                                                                                       | 40%                              |       |           | 30%        |       |           | 20%      |       |           | 10 %         |       |           | 28              | 2     | 45                  | 100 %   |
|             | Tổng điểm                                                                                                                   | 4                                |       |           | 3          |       |           | 2        |       |           | 1            |       |           |                 |       |                     | 10      |